

KẾ HOẠCH

Tăng cường công tác phòng, chống tham nhũng năm học 2017 - 2018 của Trung tâm GDTX tỉnh Hòa Bình

Căn cứ Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều tại Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 04/8/2007, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 23/11/2012; Nghị định 59/2013/NĐ-CP ngày 17/6/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng;

Căn cứ Công văn số 4145/BGDĐT-TTr ngày 24/8/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc nâng cao chất lượng thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ;

Căn cứ Kết luận số 10-KL/TW ngày 26/12/2016 của Bộ Chính trị về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 3 khóa X về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí;

Căn cứ Công văn số 3936/BGDĐT-TTr ngày 28/8/2017 của Bộ GD&ĐT và Công văn số 1533/SGD&ĐT-TTr ngày 30/8/2017 của Sở GD&ĐT hướng dẫn nhiệm vụ thanh tra, kiểm tra năm học 2017-2018;

Trung tâm GDTX tỉnh Hòa Bình xây dựng Kế hoạch tăng cường công tác phòng chống tham nhũng năm học 2016 - 2017 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Công tác tuyên truyền phòng, chống tham nhũng, lãng phí cần được tiến hành nghiêm túc, đồng bộ, bằng nhiều hình thức phù hợp với từng đối tượng, từng thời điểm và tình hình cụ thể; bám sát sự chỉ đạo, định hướng của cấp ủy, ban tuyên giáo các cấp; bảo đảm tính trung thực, khách quan, đúng Quy định của Đảng về chỉ đạo, định hướng thông tin tuyên truyền phòng, chống tham nhũng.

- Gắn tuyên truyền thực hiện Nghị quyết, Kết luận 21, Kết luận 10, Chỉ thị 50-CT/TW ngày 07/12/2015 của Bộ Chính trị khóa XI về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng với tuyên truyền thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII về xây dựng Đảng và Chỉ thị 05-CT/TW của Bộ Chính trị về học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; với tuyên truyền thực hiện nhiệm vụ chính trị của từng ngành, địa phương, đơn vị.

- Thực hiện Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 12/6/2013 của Thủ tướng Chính phủ về việc đưa nội dung phòng, chống tham nhũng vào giảng dạy tại các cơ sở giáo dục, đào tạo; ngày 13/8/2013, Bộ Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) đã có công văn số 5571/BGDĐT-TTr hướng dẫn các sở GDĐT, các đại học, học viện, các trường đại học, cao đẳng và trung cấp chỉ đạo và tổ chức đưa nội dung phòng, chống tham nhũng (PCTN) vào giảng dạy;

- Nhằm tăng cường việc xây dựng tổ chức Đảng cơ quan, đơn vị trực thuộc Ngành Giáo dục và Đào tạo thực sự trong sạch, vững mạnh; tạo sự chuyển biến cả về nhận thức và hành động của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Phối hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng tiến hành triển khai thực hiện đấu tranh chống tham nhũng có hiệu quả; xử lý nghiêm minh, đúng pháp luật đối với tất cả các đối tượng vi phạm.

- Tiếp tục nâng cao trách nhiệm trong việc quán triệt, thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phòng chống tham nhũng của người đứng đầu cơ quan, đơn vị và đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức trong ngành.

- Khắc phục những hạn chế, yếu kém, đề cao công tác tự kiểm tra việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng, từng bước ngăn chặn, đẩy lùi tham nhũng, lãng phí.

2. Yêu cầu

- Cụ thể hoá các nhiệm vụ, biện pháp phòng, chống tham nhũng trong từng lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật; rõ nội dung các biện pháp phòng ngừa, đối tượng chủ trì thực hiện và thời gian tổ chức thực hiện.

- Việc lồng ghép, tích hợp nội dung PCTN vào giảng dạy cần đặt trọng tâm vào việc giáo dục đạo đức liêm chính, kết hợp giảng dạy pháp luật về PCTN với thời lượng phù hợp; khuyến khích giáo viên các môn khoa học xã hội lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức liêm chính và pháp luật về PCTN vào giáo án và sử dụng phương pháp giảng dạy linh hoạt, hiệu quả.

- Thực hiện nhiệm vụ, biện pháp phòng, chống tham nhũng phải được tiến hành đồng bộ từ lãnh đạo nhà trường đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên, nhân viên, học sinh – sinh viên; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm minh các hành vi tham nhũng; gắn nhiệm vụ phòng, chống tham nhũng, chống lãng phí với cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Việc quán triệt, tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

Triển khai, quán triệt, phổ biến, tuyên truyền các văn bản chỉ đạo việc thực hiện các quy định về phòng, chống tham nhũng của các cấp đến đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, giáo viên, nhân viên, học sinh – sinh viên Trung tâm GDTX Tỉnh Hòa Bình, cụ thể:

- Luật phòng, chống tham nhũng ngày 29/11/2005, Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều tại Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 04/8/2007, Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng ngày 23/11/2012;

- Nghị định 59/2013/NĐ-CP ngày 17/6/2012 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng;

- Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi đề xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

- Thông tư 08/2007/TT-BNV ngày 01/10/2007 của Bộ Nội vụ, hướng dẫn thực hiện Nghị định số 107/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị khi đề xảy ra tham nhũng trong cơ quan, tổ chức, đơn vị do mình quản lý...

- Nghị định số 158/2007/NĐ-CP, ngày 27/10/2007 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyên đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức;

- Nghị định số 150/2013/NĐ-CP ngày 01/11/2013 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 158/2007/NĐ-CP ngày 27/10/2007 của Chính phủ quy định danh mục các vị trí công tác và thời hạn định kỳ chuyên vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức.

- Quyết định 03/QĐ-BNV, ngày 26/02/2007 của Bộ Nội Vụ về việc ban hành Quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức làm việc trong bộ máy chính quyền địa phương.

- Thông tư số 08/2013/TT-TTCT ngày 31/10/2013 của Thanh tra Chính phủ Hướng dẫn thi hành các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập.

- Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 03/1/2014 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc kê khai và kiểm soát việc kê khai tài sản.

- Chỉ thị số 50-CT/TW ngày 07.12.2015 của Bộ Chính trị và các nội dung Kế hoạch số 09-KH/TU ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Ban Thường vụ tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác phát hiện, xử lý vụ việc, vụ án tham nhũng.

- Những nội dung cơ bản của Chiến lược quốc gia phòng, chống tham nhũng đến năm 2020.

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng: Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Thanh tra, Luật Thực hành tiết kiệm chống lãng phí, Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức...

2. Hình thức, biện pháp phổ biến, giáo dục pháp luật:

2.1. Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn kiến thức pháp luật

* Nội dung:

- Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2005; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng, chống tham nhũng 2007, các văn bản hướng dẫn thi hành

- Công ước của Liên hợp quốc về chống tham nhũng;

- Các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng: Luật Khiếu nại, Luật Tố cáo, Luật Thanh tra, Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, Luật Cán bộ, công chức, Luật Viên chức...

* Đối tượng tập huấn: Toàn thể cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên trung tâm GDTX Tỉnh Hòa Bình.

2.2. Triển khai thực hiện “Ngày pháp luật” với các chuyên đề về pháp luật phòng, chống tham nhũng; treo băng rôn, khẩu hiệu tuyên truyền và hưởng ứng ngày pháp luật.

3. Việc thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng

3.1. Thực hiện các quy định về công khai, minh bạch trong hoạt động của Trung tâm.

- Hình thức công khai, minh bạch được áp dụng đối với từng nội dung theo quy định của từng lĩnh vực, gồm: Công bố tại cuộc họp của cơ quan, đơn vị; niêm yết tại trụ sở làm việc của trung tâm; thông báo bằng văn bản đến các phòng chứng năng, chuyên môn, nghiệp vụ; đưa lên trang thông tin điện tử; cung cấp thông tin theo yêu cầu của tập thể, cá nhân.

- Thời điểm, đối tượng được công khai:

+ Thời điểm công khai được thực hiện đối với từng nội dung theo quy định.

+ Đối tượng: Cán bộ, công chức, viên chức, người lao động, tùy theo nội dung, lĩnh vực phải công khai.

3.2. Nội dung công khai, minh bạch đối với từng lĩnh vực như sau:

a. Trong hoạt động tài chính.

- Công khai các căn cứ, nguyên tắc phân bổ; công khai số liệu dự toán và quyết toán theo đúng Thông tư số 21/2005/TT-BTC ngày 22/03/2005 của Bộ Tài chính; Thông tư số 09/2009/TT-BGDĐT ngày 07/5/2009 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành quy chế thực hiện công khai các khoản thu đối với người học; các chế độ, chính sách của cán bộ, giáo viên, học viên, sinh viên.

- Công khai việc phân bổ, sử dụng ngân sách, tài sản của Nhà nước cho các dự án, chương trình mục tiêu (nếu có).

- Thời gian công khai: Hàng năm.

- Đối tượng công khai: Đối tượng thụ hưởng và hưởng lợi.

b. Trong mua sắm công, xây dựng cơ bản, quản lý dự án đầu tư xây dựng.

- Được thực hiện theo quy trình đầu tư, mua sắm tại Luật đấu thầu số 43/2013/QH13 ngày 26/11/2013; Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/6/2014

của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Nghị định 52/2009/NĐ-CP ngày 03/6/2009 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản nhà nước; Thông tư số 58/2011/TT-BTC ngày 11/5/2011 của Bộ Tài chính về quy định quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc điều tra thống kê.

- Thời gian công khai: Hàng năm khi được giao dự toán và theo kế hoạch triển khai được duyệt.

- Đối tượng công khai: Đối tượng tham gia thực hiện, đối tượng hưởng lợi.

c. Trong hoạt động giải quyết công việc của Trung tâm.

- Công khai thủ tục hành chính để giải quyết; công khai thời hạn giải quyết; công khai trình tự, thủ tục giải quyết; công khai kết quả giải quyết các công việc của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân.

- Thời gian công khai: Thường xuyên.

- Đối tượng công khai: Các tổ chức và cá nhân

d. Trong công tác tổ chức, cán bộ.

- Công khai việc quy hoạch, đào tạo, bổ nhiệm, chuyển ngạch, luân chuyển, điều động, khen thưởng, cho thôi việc, cho thôi giữ chức vụ, miễn nhiệm, bãi nhiệm, kỷ luật, hưu trí đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Thời gian công khai: Công khai theo kế hoạch tuyển dụng được duyệt và thời điểm thực hiện công tác tổ chức và cán bộ .

- Đối tượng công khai: Cán bộ, công chức, viên chức trong Trung tâm.

4. Xây dựng, ban hành và thực hiện các chế độ, định mức, tiêu chuẩn

- Thực hiện xây dựng, ban hành và công khai các chế độ, định mức, tiêu chuẩn (*Quy chế chi tiêu nội bộ; Quy chế quản lý, sử dụng tài sản công...*) đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của Trung tâm.

- Hướng dẫn, triển khai, kiểm tra việc thực hiện; xử lý vi phạm quy định về chế độ, định mức, tiêu chuẩn (*nếu có*).

5. Thực hiện quy định về tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng

Triển khai, quán triệt, hướng dẫn, chỉ đạo việc thực hiện quy chế tặng quà, nhận quà tặng và nộp lại quà tặng của cơ quan, tổ chức, đơn vị có sử dụng ngân sách nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức theo quy định tại Quyết định số 64/2007/QĐ-TTg ngày 10/5/2007 của Thủ tướng Chính phủ.

6. Xây dựng, thực hiện quy tắc ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức

- Xây dựng, quán triệt quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp

trong Trung tâm.

- Công khai quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp của cán bộ, công chức, viên chức để toàn cơ quan giám sát việc chấp hành.

- Kiểm tra, xử lý đối với người vi phạm quy tắc ứng xử, quy tắc đạo đức nghề nghiệp và những việc cán bộ, công chức, viên chức không được làm.

- Thời gian công khai: Thường xuyên.

- Đối tượng công khai: các tổ chức, cá nhân.

7. Chuyển đổi vị trí công tác của cán bộ, công chức, viên chức nhằm phòng ngừa tham nhũng

- Xây dựng kế hoạch, công khai kế hoạch, thực hiện nguyên tắc và những hành vi bị nghiêm cấm trong việc thực hiện định kỳ chuyển đổi vị trí công tác.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc cơ quan, đơn vị, cá nhân thuộc quyền quản lý trong việc xây dựng kế hoạch, tổ chức, thực hiện việc chuyển đổi vị trí công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức.

- Động viên cán bộ, công chức, viên chức thực hiện quyết định chuyển đổi vị trí công tác.

- Thời gian công khai: Hàng năm.

- Đối tượng công khai: Toàn thể cán bộ, công chức, viên chức Trung tâm.

8. Thực hiện các quy định về minh bạch tài sản, thu nhập

- Tổ chức, thực hiện quy định kê khai tài sản, thu nhập: Lập danh sách và thông báo danh sách người có nghĩa vụ kê khai; thực hiện trình tự, thủ tục kê khai tài sản, thu nhập; công khai bản kê khai tài sản, thu nhập; quản lý và sử dụng bản kê khai tài sản, thu nhập.

- Xử lý vi phạm quy định về minh bạch tài sản, thu nhập (nếu có):

- + Xử lý kỷ luật hành chính đối với người kê khai tài sản, thu nhập không trung thực.

- + Xử lý trách nhiệm đối với người vi phạm các quy định về tổ chức, thực hiện kê khai tài sản, thu nhập; công khai bản kê khai tài sản, thu nhập; xác minh tài sản, thu nhập; kết luận về sự minh bạch trong kê khai tài sản, thu nhập; quản lý, sử dụng hồ sơ về minh bạch tài sản, thu nhập; thực hiện chế độ báo cáo kết quả thực hiện minh bạch tài sản, thu nhập theo quy định.

- Thời gian công khai: Hàng năm.

- Đối tượng công khai: Toàn thể cán bộ, công chức, viên chức Trung tâm

9. Thực hiện cải cách hành chính.

- Thực hiện cải cách, hoàn thiện các thủ tục hành chính; áp dụng khoa học, đổi mới công nghệ trong quản lý, điều hành.

- Thực hiện bộ thủ tục hành chính liên quan đến lĩnh vực giáo dục theo

quy định; việc thực hiện quy định về cơ chế một cửa, một cửa liên thông.

10. Xử lý trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan tổ chức đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, tổ chức đơn vị do mình quản lý, phụ trách.

- Xem xét, xử lý trách nhiệm trực tiếp hoặc liên quan trách nhiệm đối với người đứng đầu, cơ quan, đơn vị khi để xảy ra hành vi tham nhũng trong cơ quan, đơn vị do người đó quản lý theo quy định tại Điều 55 Luật Phòng, chống tham nhũng.

- Xem xét, kết luận trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc tổ chức, chỉ đạo, thực hiện các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng.

III. PHÁT HIỆN, XỬ LÝ THAM NHŨNG

- Xây dựng kế hoạch chỉ đạo nhằm thực hiện hiệu quả Quyết định số 816/QĐ-UBND ngày 14/5/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hòa Bình về việc ban hành Chương trình tổng thể về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tới toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh của Trung tâm.

- Đôn đốc kiểm tra việc thực hiện kết luận, kiến nghị qua thanh tra, kiểm tra, kiểm toán (nếu có).

- Xây dựng kế hoạch tự kiểm tra công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; việc tiếp nhận tin báo dấu hiệu tham nhũng, tố cáo hành vi tham nhũng; phối hợp của cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền trong việc tiếp nhận xử lý tin báo và giải quyết tố cáo hành vi tham nhũng.

IV. CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA TRÁCH NHIỆM THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

- Xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện thanh tra, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu trong thực hiện các quy định pháp luật về phòng, chống tham nhũng; chú trọng vào những lĩnh vực dễ phát sinh sai phạm, những vấn đề dư luận xã hội quan tâm hoặc có nhiều đơn khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của cán bộ, công chức, viên chức Trung tâm và nhân dân.

- Thực hiện lồng ghép trong các cuộc thanh tra hành chính và thanh tra trách nhiệm người đứng đầu cơ sở giáo dục theo kế hoạch thanh tra hàng năm.

- Các đơn vị trực thuộc có kế hoạch tự kiểm tra công tác thực hiện các biện pháp phòng ngừa tham nhũng.

V. CÔNG TÁC PHỐI HỢP CÁC TỔ CHỨC ĐOÀN THỂ TRONG PHÒNG, CHỐNG THAM NHŨNG

Phối hợp với Công đoàn Trung tâm, Đoàn thanh niên và các tổ chức đoàn thể khác trong Trung tâm về việc tuyên truyền, phòng ngừa và phát hiện tham nhũng trong đơn vị.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- Công khai Kế hoạch công tác phòng chống tham nhũng năm học 2017 - 2018 của Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh trên trang Web Trung tâm (WWW.http://gdtx.hoabinh.edu.vn).

- Trên cơ sở Kế hoạch này, Tổ kiểm tra nội bộ chủ trì, phối hợp với các Đoàn thể liên quan, các phòng chuyên môn, chức năng của Trung tâm xây dựng đề cương, tham mưu Giám đốc Trung tâm quyết định thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra và tổ chức thực hiện Kế hoạch đảm bảo đúng trình tự, thủ tục theo luật định. Thường xuyên báo cáo, đề xuất Ban Giám đốc Trung tâm, chỉ đạo xử lý kịp thời những vấn đề phát sinh, vướng mắc trong quá trình thực hiện.

- Thanh tra, kiểm tra đột xuất khi phát hiện tổ chức, cá nhân có dấu hiệu vi phạm pháp luật về các lĩnh vực thuộc chức năng của Trung tâm hoặc theo yêu cầu giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc thẩm quyền của Giám đốc Trung tâm và các nhiệm vụ khác khi được cấp trên giao.

- Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo:

Tổ kiểm tra nội bộ Trung tâm làm đầu mối hướng dẫn, đôn đốc, tổng hợp giúp Giám đốc Trung tâm chủ trì xây dựng các báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất về công tác phòng, chống tham nhũng theo hướng dẫn của Thanh tra Sở và cấp thẩm quyền.

Các Đoàn thể, các phòng chuyên môn, nghiệp vụ định kỳ tổng hợp, báo cáo kết quả việc thực hiện của đơn vị mình theo phạm vi thuộc trách nhiệm quản lý về Tổ kiểm tra nội bộ và chịu trách nhiệm về số liệu, nội dung báo cáo.

VII. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn kinh phí huy động, tài trợ hợp pháp khác (nếu có).

- Kinh phí thực hiện Kế hoạch được trích từ nguồn kinh phí bảo đảm công tác phổ biến, giáo dục pháp luật tại đơn vị.

Trên đây Kế hoạch tăng cường công tác phòng chống tham nhũng năm học 2017 - 2018 của Trung tâm GDTX tỉnh Hòa Bình, trong quá trình thực hiện nếu xét thấy cần thiết phải điều chỉnh hoặc bổ sung các nội dung liên quan thì Tổ kiểm tra nội bộ báo cáo Giám đốc Trung tâm xem xét phê duyệt./.

Nơi nhận:

- Thanh tra Sở
- Giám đốc, các Phó Giám đốc;
- Các Phòng CN, CM, NV;
- Website Trung tâm;
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Lê Nam Thanh